

Số: 712/2026/QĐ-DSST

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các điều 131, 187 và 188 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 15/07/2026 vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số **444/2026/DS-ST** ngày 24/03/2026 về việc “Đòi nợ”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15/07/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1987;**

Nơi cư trú: Số C đường H, phường V, Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn V** – Luật sư – Công ty L – Đoàn Luật sư tỉnh N.

*** Bị đơn: Chị Đinh Thị Bích N, sinh năm 1996;**

Nơi ở: Căn hộ E, tòa TK2, Vinhomes S, phường T, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Chị Phạm Thị T có nhu cầu xin visa để đi Hàn Quốc nên có gặp chị Đinh Thị Bích N để nhờ làm visa, theo thỏa thuận số tiền để làm visa là 420.000.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi triệu đồng*). Chị T đã đưa cho chị N số tiền là 420.000.000 đồng như thỏa thuận. Vì không làm được visa nên chị N đã trả cho chị T 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*). Sau đó, chị N đã trả chị T thêm 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*) nên số nợ còn lại là 325.000.000 đồng (*Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

2. Nay các bên thỏa thuận:

- Tổng số tiền chị N còn phải thanh toán cho chị T là **325.000.000 đồng** (*Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

- Lộ trình thanh toán:

+ Từ tháng 08/2026 đến tháng 10/2027, mỗi tháng chị N sẽ thanh toán 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)

+Tháng 11/2027: chị N sẽ thanh toán 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

3. Án phí: Các bên phải chịu theo quy định của pháp luật.

+ Chị Phạm Thị T phải chịu **4.062.500 đồng** (*Bốn triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận chị T đã nộp **9.500.000 đồng** (*Chín triệu năm trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền số 0006979 ngày 24/03/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hà Nội, hoàn lại cho chị T số tiền **5.437.500 đồng** (*Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*)

+ Chị Đinh Thị Bích N phải chịu **4.062.500 đồng** (*Bốn triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo quy định của Ngân hàng N1 tương ứng với khoản tiền chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C